

Số: 81/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 20 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, giữa: Dương Thái H1, sinh năm 1991; HKĐK: Ấp 1, xã Mỹ H2, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Lữ Đoàn 685, vùng 4, Hải Q, Cam N, Cam R, Khánh H3 và Trần Thị T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp Bình Phú L, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020 là Hn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Thái H1 và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Dương Thái H1 và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H1 và chị T thoả thuận như sau:

Chị Trần Thị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Dương Kim N, sinh ngày 28/3/2017. Anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị T không có yêu cầu.

Anh Dương Thái H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng anh Dương Thái H1 đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh H1 đã nộp theo biên lai số 0009681 ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao L. Như vậy, anh H1 còn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã Mỹ H2;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Hữu Chinh